TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ BẾN CÁT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
Số: 380/2018/QĐST-HNGĐ	*Bến Cát, ngày 07 tháng 8 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 622/2018/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 7 năm 2018, giữa:

- Nguyên đơn: Bà Lê Thị H, sinh năm: 1984; đăng ký thường trú: Thôn HN, xã ML, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;

- Bị đơn: Ông Lê Văn N, sinh năm: 1983; đăng ký thường trú: Thôn HN, xã ML, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa; tạm trú: Ấp RB, xã AT, thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 30 tháng 7 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Lê Thị H và ông Lê Văn N.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung:

Giao con chung Lê VN, sinh ngày: 01/3/2009 và Lê Văn BC, sinh ngày: 13/7/2013 cho bà Lê Thị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng.

Ông Lê Văn N cấp dưỡng nuôi con chung mỗi cháu 2.000.000 đồng/tháng (hai triệu đồng/tháng). Thời gian cấp dưỡng được tính từ ngày 07/8/2018 cho đến khi người được cấp dưỡng đủ 18 tuổi.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành của bà Lê Thị H cho đến khi thi hành án xong, hàng tháng ông Lê Văn N còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn

phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với thời gian chưa thi hành án xong.

Ông Lê Văn N có quyền, nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục các con chung. Bà Lê Thị H và các thành viên trong gia đình không được cản trở ông N trong việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ này.

Khi cần thiết, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên, Tòa án có thể thay đổi người trực tiếp nuôi con và mức cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản chung: Không có tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Các đương sự tự khai không có nên không đặt vấn đề giải quyết.

- Về án phí hôn nhân gia đình và án phí cấp dưỡng: Bà Lê Thị H phải nộp toàn bộ án phí hôn nhân gia đình là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) và 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí cấp dưỡng, được khấu trừ hết vào tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2016/0025662 ngày 04/7/2018 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Bến Cát, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thị xã Bến Cát;
- Chi cục THADS thị xã Bến Cát;
- UBND xã ML, huyện Tĩnh Gia, tỉnh Thanh Hóa;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Tiến